

Bản án: 35/2024/HS-ST

Ngày: 24/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Hữu Nghĩa

Ông Lương Trọng Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, Tp . tham gia phiên tòa:

Ông Dương Hải S - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Bảo L, sinh năm 1978; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số A V, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/5/1996, Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội “Hiếp dâm”. Ngày 12/11/1996 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại TP . xử phạt y án 24 tháng tù; Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam C từ ngày 01/10/2023. (bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Thủy T1, sinh năm 1973 (vắng mặt tại phiên tòa)

Nơi cư trú: A V, Phường V, Quận C, Tp .

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962 (vắng mặt tại phiên tòa)

Nơi cư trú: F T, Phường T, Tp ., Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/10/2023 tại trước số C V, Phường E, Quận C, Tổ tuần tra 363 Công an Q phát hiện đối tượng Phan Bảo L, điều khiển xe máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số 72K6 - 7048 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành

kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía sau bên phải của L có 01 ví da màu nâu, bên trong có 03 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu (nghĩ là ma túy) nên Tổ tuần tra đã đưa L và toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường V, Quận C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q thụ lý giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Bảo L tại số A V, phường V, Quận C phát hiện trong phòng ngủ của L có 07 gói nylon chứa tinh thể không màu (nghĩ là ma túy) và 01 cân tiểu ly.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Phan Bảo L khai nhận như sau: Vào ngày 29/9/2023, Phan Bảo L liên lạc với người bạn ngoài xã hội tên B (không rõ lai lịch) hỏi mua 1.500.000 đồng tiền ma túy đá để về chia nhỏ bán kiếm lời. B hẹn L giao ma túy tại trước số A V, phường V, Quận C. Sau khi mua ma túy, L đem ma túy về nhà tại số A V, phường V, Quận C, dùng cân tiểu ly chia thành 10 gói nhỏ, mỗi phần L bán lại với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi có khách hẹn, L sẽ trực tiếp đem giao ma túy đến địa chỉ khách yêu cầu, nếu bán hết số ma túy trên, L thu lời khoảng 800.000 đồng. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/10/2023, khi đang đi bán ma túy thì Phan Bảo L bị Công an Q bắt quả tang, thu giữ số tang vật như trên. Đối với 07 gói nylon chứa ma túy và 01 cân tiểu ly thu giữ tại số A V, phường V, Quận C, L khai nhận đang cất giữ để tiếp tục bán lại cho các con nghiện nhằm kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 10993/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng K Công an T4, kết luận:

01 gói được niêm phong bên ngoài, có dấu vân tay, chữ ký của Phan Bảo L và hình dấu của Công an Q, Quận C bên trong có: 03 gói nylon chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₁ là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9510gr, loại Methamphetamine;

01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký của Phan Bảo L và hình dấu của Công an phường V, Quận C bên trong có: 07 gói nylon chứa tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m₂ là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,0341gr, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

01 ví da màu nâu có chữ “POLO”; 01 ví da màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 215, màu đen, số Imei 1: 355142072542682, số Imei 2: 355142072542690.

01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số 72K6 - 7048, số khung: RLCN2B5205Y066312, số máy: 2B52066312. Phan Bảo L khai chiếc xe máy là của cháu ruột L tên Nguyễn Huy T2, do T2 đi bộ đội nên L lấy xe để sử dụng. Tiến hành ghi lời khai đối với bà Nguyễn Thị Thủy T1 (mẹ ruột của T2) được biết bà T1 mua chiếc xe trên cho anh T2 vào khoảng tháng 6 năm 2008 với giá 1.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ mua bán, bà T1 không biết việc L sử dụng xe máy làm công cụ di chuyển để đi bán ma túy. Qua xác minh chủ sở hữu chiếc xe là bà Nguyễn Thị H

nhưng hiện bà H không có mặt tại nơi cư trú (Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu).

Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đã nộp kho bạc Nhà nước theo giấy nộp tiền ngày 05/12/2023 của Công an Q;

Gói mẫu vật ký hiệu 2139/23, hoàn lại sau khi giám định gồm 02 gói được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra gồm gói 1: Tinh thể không màu (m₁) có tổng khối lượng 0,5865gr; gói 2: Tinh thể không màu (m₂) có tổng khối lượng 1,5380gr;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 773 ngày 29/11/2023 (bút lục số 61).

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS-Q3 ngày 06/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Phan Bảo Linh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù giam; áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đ (mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước; tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ của bị cáo; tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 215, màu đen, số Imei 1: 355142072542682, số Imei 2: 355142072542690; tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu có chữ “POLO”; 01 ví da màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử; Giao Cơ quan Thi hành án Dân sự Quận 3 thông báo trên báo tìm và giao trả chủ sở hữu hợp pháp 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số 72K6 - 7048, số khung: RLCN2B5205Y066312, số máy: 2B52066312.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Q, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an Q lập ngày 01/10/2023 (BL26-27-28); Bản kết luận giám định số 10993/KL-KTHS ngày 06/10/2023(BL54) của Phòng K - Công an Thành phố T4; phù hợp nội dung các lời khai của nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình

điều tra. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/10/2023, Tại trước số C V, Phường E, Quận C P bị Công an Q bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,9510 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine để bán cho các đối tượng khác nhằm thu lợi, Công an Q tiến hành khám xét nơi ở của L tại số A V, phường V thu giữ 2,0341 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine bị cáo cất giữ để bán kiếm lời nên bị đưa về trụ sở Công an Q, Quận C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Q xử lý.

[3] Xét, bị cáo có nhân thân xấu, là người đã thành niên, nghiện ma túy nên biết rõ Methamphetamine là chất độc hại, sẽ hủy hoại và tàn phá cơ thể người sử dụng, nhưng vì mục đích tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp xem thường lợi ích chung của xã hội, xem thường sự trừng trị của pháp luật, cố ý thực hiện việc mua bán trái phép các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, chống lại chủ trương bài trừ tệ nạn ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Tuy nhiên do bị cáo phạm tội lần đầu, thực hiện hành vi tội phạm nhưng chưa thu lợi bất chính nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Căn cứ từ các yếu tố nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người không được phép mua bán ma túy nhưng bị cáo đã thực hiện việc mua bán ma túy trái phép nhằm hưởng lợi là đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Số lượng ma túy mà bị cáo dùng để bán cho người nghiện là chất ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,9851 gam (hai phẩy chín tám năm một gam) được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những cơ sở trên, nghĩ cần căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt, Điều 38 Bộ luật Hình sự quy định về tù có thời hạn; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[8] Đối với đối tượng tên B không rõ lai lịch bán ma túy cho bị cáo tại trước số 158 Võ Văn T3 do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét khi nào làm rõ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với Mẫu vật còn lại sau vụ giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra được ký hiệu 2139/23 gồm gói 1: tinh thể không màu (m_1) có tổng khối lượng 0,5865gr; gói 2: tinh thể không màu (m_2) có tổng khối lượng 1,5380 gr là vật cấm lưu hành nghi nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Nokia 215, màu đen, số Imei 1: 355142072542682, số Imei 2: 355142072542690; Số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) là phương tiện phạm tội nghi nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 ví da màu nâu có chữ “POLO”; 01 ví da màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử là phương tiện phạm tội nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

Giao Cơ quan Thi hành án Dân sự Quận 3 thông báo trên báo tìm và giao trả chủ sở hữu hợp pháp 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số 72K6 - 7048, số khung: RLCN2B5205Y066312, số máy: 2B52066312.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nghĩ nên chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Phan Bảo L.

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Bảo L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: P (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 01/10/2023.

Tịch thu và tiêu hủy gói niêm phong có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra được ký hiệu 2139/23 gồm gói 1: Tinh thể không màu (m_1) có tổng khối lượng 0,5865gr; gói 2: Tinh thể không màu (m_2) có tổng khối lượng 1,5380gr và 01 ví da màu nâu có chữ “POLO”; 01 ví da màu đen; 01 cân tiểu ly điện tử

Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo giấy nộp tiền ngày 05/12/2023 của Công an Q.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 215, màu đen, số Imei 1: 355142072542682, số Imei 2: 355142072542690.

Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự Quận C, 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số 72K6 - 7048, số khung: RLCN2B5205Y066312, số máy: 2B52066312 giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp. Nếu quá 06 (sáu) tháng tính từ ngày thông báo trên báo vẫn không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại chiếc xe trên thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án này thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Tài sản tịch thu và tiêu hủy, tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước, giao Cơ quan thi hành án dân sự Quận C được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 773/LNK-CQCSĐT-MT ngày 29/11/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q).

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- UBND Phường Võ Thị Sáu, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Kim Hoa đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Huỳnh Thị Kim Hoa 10 (mười) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 01/02/2018.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Võ Quốc Hùng và giám định viên Trần Đình Hải và hình dấu mộc tròn của Công an Phường 9, Quận 3 (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định của vụ số 425/18 G1 và 425/18 G2); 01 (một) cân điện tử dạng hình bao thuốc lá màu đỏ trắng đã cũ, 01 (một) dụng cụ để sử dụng ma túy, 10 (mười) ống thủy tinh và một số gói nylon nhỏ.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số Imei: 353415/08/629810/9, số Imei: 353416/08/629810/7, số S/N: R58HA34SAAK, tình trạng đã qua sử dụng.

(Tài sản tịch thu và tiêu hủy, tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 56 ngày 25/5/2018 của Công an Quận 3).

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt